

ẢNH HƯỞNG CỦA NGƯỜI THÁI ĐỐI VỚI KHU VỰC ĐÔNG NAM Á LỤC ĐỊA THÔNG QUA VAI TRÒ CỦA VƯƠNG QUỐC AYUTTHAYA

Lường Hoài Thanh
Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Người Thái di cư tới Đông Nam Á từ những thế kỉ đầu công nguyên, rải rác trong các thế kỉ VII đến X và thực sự mạnh mẽ vào thế kỉ XIII. Cũng từ đây, sự xuất hiện của người Thái đã tạo ra những thay đổi lớn, những biến cố đối với lịch sử, chính trị, kinh tế... của khu vực Đông Nam Á, nhất là khu vực Đông Nam Á lục địa. Với tác động to lớn, người Thái đã để lại những dấu ấn đối với đời sống khu vực, trở thành một trong những trạm trung chuyển trung gian về kinh tế, văn hóa Đông - Tây, trung tâm Phật giáo Theravada Đông Nam Á...

Từ khóa: Tai (Thái), Siam, Ayutthaya, Đông Nam Á.

1. Đặt vấn đề

Sự xuất hiện của người Thái vào thế kỉ XI, XII, đặc biệt là thế kỉ XIII đã tạo ra nhiều biến đổi to lớn đối với khu vực Đông Nam Á lục địa. Bên cạnh các quốc gia lớn đã tồn tại trước đó như Đại Việt, Campuchia (thời kì Ăngco) còn hầu hết các quốc gia khác đều đang trong giai đoạn bước đầu phát triển. Người Thái dù là tộc người đến sau nhưng theo nhận định của nhiều học giả, người Thái đã mang tới một “nguồn sinh lực” mới đối với toàn khu vực. Sự xuất hiện của người Thái đã đem lại những tác động và ảnh hưởng lớn tới khu vực Đông Nam Á lục địa trên nhiều lĩnh vực cả về lịch sử tộc người, văn hóa cũng như chính trị xã hội. Người Thái được coi như một nhân tố mới góp phần làm thay đổi cục diện khu vực với sự xuất hiện một loạt các vương quốc của người Thái, lớn mạnh tại lưu vực Mênam như Sukhothai, Ayutthaya hay Vương quốc Lạn Xạng tại Lào... Với ảnh hưởng to lớn đó, trong các thế kỉ tiếp theo, người Thái đóng một vai trò quan trọng trong lịch sử khu vực, các vương quốc Thái, nhất là Ayutthaya được coi như một trạm trung chuyển quốc tế quan trọng (trong các thế kỉ XV, XVII, XVIII), là trung tâm của Phật giáo Đông Nam Á...

2. Nội dung

2.1. Ảnh hưởng về lịch sử - chính trị

Thế kỉ XIII, khu vực Đông Nam Á, nhất là Đông Nam Á lục địa chứng kiến nhiều biến động lịch sử to lớn. Khi người Mông Cổ tấn công và xâm lược Trung Quốc, mở ra triều đại nhà Nguyên thì vô ngại xâm lược đã mở rộng ra toàn lục địa Á - Âu. Tại khu vực Đông Nam Á, nhà Nguyên đã nhiều lần đem quân tấn công nhưng bất thành, đặc biệt là 3 lần đánh thắng Nguyên Mông của quân dân nhà Trần khiến cho con đường Nam tiến của quân Nguyên bị chặn đứng. Dù chiếm được Mianam (1287) nhưng cũng chỉ duy trì được sự thống trị trong một thời gian ngắn. Cùng với vô ngại xâm lược của quân Nguyên Mông, một làn sóng di cư mạnh mẽ của cư dân Thái từ Trung Quốc xuống phía Nam cũng diễn ra “sôi sục”. Với làn

Ngày nhận bài: 21/4/2017. Ngày nhận đăng: 3/8/2017

Liên lạc: Lường Hoài Thanh, e - mail: hoaitanh.tbt@gmail.com

sống di cư mạnh mẽ ấy, người Thái đã chiếm lĩnh những vùng đất trống, chưa người sinh sống tại Đông Nam Á hay cộng cư với các cư dân bản địa để hình thành nên các cộng đồng cư dân mới tại khu vực này. Dù là tộc người đến sau, từng bị o ép và chịu sự thống trị của đế chế Khmer nhưng người Thái đã không ngừng lớn mạnh và ngày càng chứng tỏ được ảnh hưởng của mình đối với tiến trình lịch sử khu vực khi một loạt các vương quốc của người Thái được thành lập ở lưu vực sông Mênam, Mêkong và phía bắc sông Hồng (Việt Nam).

Đông Nam Á là một khu vực giàu tài nguyên thiên nhiên và có vị trí chiến lược về kinh tế, chính trị và quân sự. Từ những thế kỉ đầu công nguyên, các quốc gia sơ kì đã lần lượt hình thành trên địa bàn trải rộng từ bán đảo Trung Ấn đến quần đảo Mã Lai. Trải qua một quá trình phát triển, đến đầu thế kỉ X, các quốc gia bắt đầu bước vào thời kì phong kiến. Có thể coi, thế kỉ XIV - XVIII là một giai đoạn có nhiều biến động nhất của các quốc gia phong kiến Đông Nam Á. Một số quốc gia đã trở nên suy yếu sau một giai đoạn phát triển cực thịnh như Campuchia, Chămpa. Ngược lại, có những quốc gia phong kiến bắt đầu hình thành như Ayutthaya, Lan Xang, Malacca. Từ thế kỉ XVI, khu vực Đông Nam Á có thêm sự xuất hiện của người phương Tây, mở đầu cho sự xâm nhập của các nước tư bản châu Âu đối với khu vực giàu có này. Từ giữa thế kỉ XVIII trở đi, các quốc gia phong kiến Đông Nam Á bước vào giai đoạn khủng hoảng, suy vong. Tuy nhiên, có thể nói với những chính sách của mình từ khi lập quốc, người Thái ở khu vực Đông Nam Á nói chung, Siam nói riêng vẫn duy trì được nền độc lập của mình về mặt hình thức trước những biến động to lớn của lịch sử khu vực. Chính vì thế, tìm hiểu về ảnh hưởng chính trị của người Thái tại khu vực Đông Nam Á giai đoạn này là tìm hiểu về vai trò của một trong những vương quốc lớn mạnh của người Thái là Ayutthaya.

Thứ nhất, người Thái xuất hiện tại Đông Nam Á đã góp phần vào việc làm thay đổi bản đồ chính trị tại khu vực. Ngay từ những thế kỉ sau công nguyên, người Thái đã dần chiếm lĩnh các chân núi thấp, vùng đất cao và đồng bằng thuộc hệ thống sông Chaophraya Mênam, sông Mekong rồi lần lượt lập nên các vương quốc độc lập của mình. Sự thiên di và thành lập các vương quốc Thái đã làm tiêu vong các quốc gia của người Môn cổ ở lưu vực sông ChaoPhraya Menam như Dvaravati (thế kỉ VII), Haripunjaya (thế kỉ XII)...

Đến giữa thế kỉ XIV, bản đồ lịch sử Thái Lan được phân chia như sau: Miền Bắc là vương quốc Lanna, hình thành vào năm 1296 trên cơ sở thống nhất các tiểu quốc Thái ở phía Bắc; miền Trung là vương quốc Sukhothai, hình thành năm 1238 và miền Nam là vương quốc Ayutthaya, hình thành năm 1350, Vương quốc Lan Xang năm 1353 [4].

Thứ hai, sự xuất hiện và lớn mạnh của người Thái đã dẫn tới những cuộc chiến tranh liên miên với các quốc gia trong khu vực.

Trong số các vương quốc của người Thái, Ayutthaya nổi lên như một quốc gia lớn mạnh nhất tại khu vực Đông Nam Á trong giai đoạn từ thế kỉ XIV đến thế kỉ XVII. Chính vì thế, vương quốc Thái này đã thi hành nhiều chính sách với tư cách “nước lớn” đối với các quốc gia lân cận.

Người Thái vốn là một dân tộc khát khao tự do như tên tự gọi. Khát vọng tự do cộng thêm sự từng trải trên con đường di cư tìm kiếm miền đất mưu sinh đã tạo cho người Thái

cách ứng xử mềm dẻo, linh hoạt và nhạy bén trước mọi tình huống. Tính cách đó đã giúp cho người Thái xây dựng nên nhà nước độc lập của mình một cách hòa bình ngay tại vùng đất đã có chủ của người Môn, người Khmer. Tính cách đó cũng đã ăn sâu vào tiềm thức mỗi người dân Thái và biểu hiện rõ nét trong cách cai trị của giai cấp phong kiến Thái.

Vương quốc Ayutthaya được thành lập trong bối cảnh khu vực hết sức phức tạp. Dựa vào tiềm lực của một nước lớn, có biên giới lãnh thổ rộng, có nền kinh tế hàng hóa phát triển thịnh đạt, xã hội ổn định, chính sách thân Trung Hoa đã góp phần đưa thế lực của vương quốc Ayutthaya vươn ra bên ngoài. Để thực hiện hiệu quả chính sách “nước lớn” hay “đại Thái”, Ayutthaya đã thực thi chính sách đối ngoại hết sức linh hoạt.

Trong số các quốc gia láng giềng có chung đường biên giới với Ayutthaya, Campuchia là nước đang rơi vào khủng hoảng trầm trọng. Đây là cơ sở để Ayutthaya thực hiện chính sách bành trướng về phía Đông, xâm lấn lãnh thổ của Campuchia. Ngay từ triều đại vua Ramma Thibodi I đã cho quân tấn công Campuchia. Đến thời hoàng tử Ramesuan đem 5000 quân tấn công Campuchia nhưng đã bị quân của hoàng tử Campuchia là Phraya Uparat đánh tan. Vua Ayutthaya phải cử vương gia Phraborom Rachathiratchao đưa quân ứng cứu mới giành được thắng lợi, bắt được nhiều tù binh và chiến lợi phẩm mang về nước [3]. Tất cả các triều vua Ayutthaya đều thực hiện chính sách thôn tính Campuchia vào các năm 1385, 1388 - 1389. Năm 1444, một cuộc tấn công lớn của Ayutthaya đã buộc Campuchia phải dời đô về Lô véch, Udong sau đó về Phnôm Pênh, chấm dứt giai đoạn phát triển hoàng kim của Campuchia, Angkor bị bỏ phế. Sau khi thoát khỏi sự cai trị của Miến Điện vào đầu thế kỉ XVI, dưới triều đại của Naresuan, Ayutthaya lại tổ chức tấn công Campuchia năm 1587, 1593... [3]. Trước đó, Campuchia cũng tổ chức nhiều đợt tấn công Ayutthaya nhưng không giành thắng lợi. Tuy nhiên, các cuộc tấn công của người Thái đã chấm dứt giai đoạn vàng son của lịch sử Campuchia, từ đây, Campuchia bị gạt khỏi sân khấu chính trị Đông Nam Á.

Đồng thời, Ayutthaya đã liên tiếp thực hiện các cuộc tấn công lên phía Bắc, nhằm thôn tính quốc gia đồng tộc Lanna. Mục đích của Ayutthaya là thôn tóm quyền lực đối với tất cả các quốc gia của người Thái nhằm xây dựng một vương quốc Thái thống nhất, rộng lớn và hùng cường. Hơn nữa, sự tồn tại của Lanna sẽ cắt đứt con đường thông thương bằng đường bộ của Ayutthaya với một trong những trung tâm quyền lực lớn nhất châu Á là Trung Quốc. Đây là con đường sẽ có ảnh hưởng khá quan trọng đến kinh tế và chính trị của Ayutthaya. Đồng thời, thống nhất được lãnh thổ phía Bắc Ayutthaya sẽ đập tan được âm mưu của Miến Điện biến phía Bắc thành bàn đạp để xâm lược lãnh thổ của Ayutthaya. Do đó, chính sách thôn tính Lanna trở thành chính sách được tất cả các triều vua Ayutthaya theo đuổi trong suốt hơn bốn thế kỉ. Chỉ trong hai thế kỉ, từ năm 1376 đến 1546, đã xảy ra 14 cuộc chiến tranh giữa Lanna và Ayutthaya [3]. Tuy nhiên, Ayutthaya dù dành được ưu thế nhưng không đủ mạnh để thôn tính được Lanna. Bản thân vua Trailokanat (Trailok) năm 1463 đã phải rời đô về Phitsanulok để nhằm mục tiêu thu phục hoàn toàn Lanna vào lãnh thổ Ayutthaya [2] nhưng không thành.

Như vậy, trong suốt bốn thế kỉ, quan hệ Ayutthaya và Lanna luôn luôn căng thẳng, do một bên là Ayutthaya với tham vọng thôn tính người láng giềng đồng tộc và bên kia là Lanna

quyết chiến đấu để giữ được nền độc lập của mình. Các cuộc xung đột diễn ra triền miên, không phân thắng bại. Từ giữa thế kỉ XVI, quan hệ hai nước bị chi phối bởi Miến Điện. Sự hậu thuẫn của Miến Điện đã làm cho công cuộc thôn tính Lanna của Ayutthaya trở nên khó khăn hơn, bởi lẽ, Miến Điện cũng là một vương quốc lớn mạnh trong khu vực Đông Nam Á lục địa, cũng nuôi tham vọng xâm chiếm Ayutthaya.

Mở rộng lãnh thổ về phía Nam, chiếm bán đảo Malay cũng là mục tiêu quan trọng trong chính sách đối ngoại của Ayutthaya. Trong suốt thế kỉ XIV, khu vực này chưa có một nhà nước thống nhất mà chỉ là các tiểu quốc phụ thuộc vào vương quốc ngoại tộc Giava. Sự thiếu thống nhất này chính là điều kiện hết sức thuận lợi để Ayutthaya thực hiện được tham vọng của mình. Mặt khác, chiếm được bán đảo Malay đồng nghĩa với việc Ayutthaya kiểm soát được con đường thương mại từ Tây sang Đông và ngược lại, đưa Ayutthaya trở thành trung tâm giao lưu buôn bán với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới.

Vương quốc có lãnh thổ tiếp giáp Ayutthaya về phía Đông và Đông Bắc là Lạn Xạng cũng là mục tiêu trong chiến lược bành trướng lãnh thổ của Ayutthaya trong các thế kỉ XIV - XV. Tuy nhiên, giữa thế kỉ XVI, Miến Điện thống nhất và trở nên hùng mạnh dưới triều đại Tongu, cả Ayutthaya và Lạn Xạng đều trở thành mục tiêu tấn công xâm lược của quân đội Miến Điện. Chính vì thế, Ayutthaya buộc phải có sự thay đổi trong chính sách với Lạn Xạng trong các thế kỉ XVI - XVII. Hơn nữa, đây cũng chính là giai đoạn Lạn Xạng phát triển thịnh đạt dưới triều vua Sulinha Vongsa. Vì thế, hai nước đã duy trì mối quan hệ thân thiện, cùng có lợi.

Tiếp giáp với Ayutthaya về phía Tây là Miến Điện. Miến Điện nằm sâu trong lục địa, chỉ có phần dải đất cực Nam là có giá trị thương mại cao do giáp biển Ả Rập. Nắm bắt được điều đó, trong các thế kỉ XIV - XV, nhân cơ hội Miến Điện đang bị chia cắt, Ayutthaya đã xâm chiếm phần đất phía Nam này như Tavoy, Tenasserim, Mergui. Từ thế kỉ XVI, khi Miến Điện thống nhất thì biên giới phía Tây không còn nằm trong chính sách xâm lược của Ayutthaya nữa [2]. Ngược lại Ayutthaya lại thường xuyên bị quân đội Miến tấn công xâm lược. Ayutthaya buộc phải thực hiện chính sách đối đầu quân sự, cứng rắn chống trả các cuộc tấn công của quân đội Miến.

Bên cạnh mối quan hệ với các quốc gia láng giềng trong khu vực, người Thái với chính sách ngoại giao khôn khéo của mình còn mở rộng quan hệ ngoại giao ra các quốc gia lớn tại châu Á, lớn mạnh nhất là chính sách “thân Trung Hoa”. Đây là một chính sách đã góp phần đưa Ayutthaya trở thành một trong những vương quốc lớn mạnh nhất tại Đông Nam Á. Đây còn là giai đoạn các nước phương Tây đẩy mạnh quá trình xâm lược tại Đông Nam Á, Ayutthaya đã có những chính sách ngoại giao hợp lý trong quan hệ với Anh, Pháp, Hà Lan... để tiếp tục duy trì được nền độc lập của mình nhưng cũng học tập được rất nhiều từ các nước để đưa Ayutthaya trở thành một trung tâm trung chuyển hàng hóa, nhịp cầu nối trong quan hệ thương mại khu vực và thế giới...

Tuy lập quốc muộn song Ayutthaya đã nhanh chóng phát triển thành một vương quốc phong kiến hùng mạnh, “một trung tâm chính trị quyền lực và quân đội mạnh ở khu vực Đông Nam Á” [1]. Bành trướng lãnh thổ là một trong những chính sách xuyên suốt trong chính sách

đổi ngoại của Ayutthaya, với mục đích nhằm thiết lập một vương quốc thống nhất, hùng mạnh của người Thái.

Chính chính sách thôn tính này đã giúp Ayutthaya không ngừng mở rộng lãnh thổ của mình ra bốn hướng, lúc cực thịnh, lãnh thổ Ayutthaya bao gồm: Lopburi ở phía Bắc, Phrapradaeng ở phía Nam, Nakornnaiyok ở phía Đông và Suphanburi ở phía Tây. Theo thống kê, vào giai đoạn trị vì của các vị vua Ayutthaya, lãnh thổ của vương quốc này bao gồm 65 trên tổng số 76 tỉnh của vương quốc Thái Lan ngày nay. Trừ đi Bangkok, Thonburi và Chiang Mai cùng với 8 tỉnh khác thì số còn lại đều thuộc lãnh thổ Ayutthaya. Ngoài các tỉnh thuộc miền Nam bán đảo Malay theo Hồi giáo như Malacca, Lankasuka (Pattani), Kedah, Kelantan (Saiburi), Trangganu và Xaybiri còn lại 59 tỉnh trong lãnh thổ theo Phật giáo) [3].

2.2. Ảnh hưởng về kinh tế

Sự xuất hiện của người Thái và các vương quốc lớn mạnh của mình, đã đưa nền kinh tế Ayutthaya trở thành một trong những nền kinh tế lớn nhất trong khu vực, đưa Ayutthaya trở thành trung tâm trao đổi buôn bán của Đông Nam Á trong nhiều thế kỉ.

Ayutthaya có lợi thế về địa lý vì nằm ở nơi hợp lưu của ba con sông là: Chaophraya, Lopburi và sông Pasak. Những dòng sông này đã bồi đắp lên vùng đồng bằng châu thổ màu mỡ, thích hợp cho việc trồng lúa. Do đó, Ayutthaya trở thành một trung tâm sản xuất lúa gạo, đủ nuôi sống một số lượng lớn dân cư và phục vụ cho xuất khẩu. Mặt khác, những dòng sông đều chảy theo hướng Bắc - Nam và đổ vào vịnh Thái Lan, nối giao thông nội địa với tuyến đường thương mại biển quốc tế. Do đó, Ayutthaya vừa có đặc điểm của một vương quốc trên đất liền (quản lý nông nghiệp), vừa có đặc điểm của một vương quốc đảo (quản lý thương mại đường biển). Kinh đô Ayutthaya cũng chính là một thành phố cảng quan trọng, mang đặc điểm của một hải cảng quốc tế. Đây trở thành một trung tâm tập trung hàng hóa vốn rải rác ở các địa bàn khác nhau nằm sâu trong lục địa ở phía Bắc, Đông Bắc, Đông và Tây. Sản phẩm hàng hóa được vận chuyển chủ yếu bằng hệ thống đường sông về kinh thành, sau đó được xuất ra bên ngoài qua cảng Ayutthaya. Tất cả các mặt hàng đều có mặt tại Ayutthaya từ những mặt hàng bình thường đến các mặt hàng cao cấp như lụa, đậu khấu, đinh hương...

Vị thế của Ayutthaya đã thu hút đông đảo thương nhân các nước trong khu vực như Lào, Campuchia, Đại Việt... đến trao đổi, buôn bán. Các cuộc chiến tranh giữa Ayutthaya với các nước láng giềng càng làm cho sự giao thoa kinh tế diễn ra mạnh mẽ. Điều đó đã thúc đẩy kinh tế thương nghiệp, đặc biệt là ngoại thương của Ayutthaya phát triển. Ngay từ rất sớm, Ayutthaya đã hình thành hệ thống chợ. Có hơn 40 chợ trong kinh thành và hơn 30 chợ ngoài kinh thành. Ngoài ra, còn có 4 khu chợ nổi lớn và có rất nhiều chợ nổi nhỏ ở cả hai bên bờ sông, kênh rạch. Riêng vùng đất phía Tây ngoài kinh thành là nơi cư trú của người nước ngoài, tập trung tài chính, hàng hóa và rất nhiều thuyền buôn từ các quốc gia khác nhau để mua bán, trao đổi [1].

Trong các thế kỉ XVI - XVII, Ayutthaya đã thiết lập quan hệ ngoại giao và thương mại với các nước tư bản phương Tây như Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Hà Lan, Anh, Pháp... Ở giai đoạn đầu, quan hệ giữa Ayutthaya với tư bản phương Tây diễn ra tốt đẹp, giá trị buôn bán hàng hóa của Ayutthaya với các nước đã tăng lên nhanh chóng, thúc đẩy nền thương mại, đặc

biệt là thương mại đường biển. Hàng năm, thương mại đường biển đã đem lại cho Ayutthaya lợi nhuận lên đến 400.000 bath, trở thành nguồn thu chính của vương quốc [1].

Từ cuối thế kỉ XVII, các nước tư bản đều có hành động lấn tới, nhằm độc chiếm nền kinh tế thương nghiệp, đe dọa nền độc lập và hòa bình của vương quốc Ayutthaya. Năm 1688, vua Pra Petra nắm quyền đã thực hiện chính sách “đóng cửa”, hạn chế quan hệ ngoại giao với các nước tư bản phương Tây. Mặc dù không có lệnh cấm người phương Tây đến buôn bán và truyền đạo ở Ayutthaya song vẫn tác động lớn đến nền kinh tế của nước này. Khi quan hệ với phương Tây trở nên xấu đi, nền ngoại thương của Ayutthaya bị chững lại, các đại lý buôn bán của người Anh, Pháp đều đóng cửa, chỉ còn duy nhất V.O.C của Hà Lan được tiếp tục hoạt động nhưng cũng chỉ đến đầu thế kỉ XVIII là phải đóng cửa. Trung tâm thương mại từ Ayutthaya đã chuyển hướng phía Nam với trọng tâm là Indonesia. Điều này đồng nghĩa với việc Ayutthaya mất đi vị trí trung gian trên tuyến đường thương mại biển Đông - Tây ở khu vực Đông Nam Á.

Sau khi bị mất quan hệ thương mại với các nước phương Tây, để duy trì hoạt động thương mại trong nước, Ayutthaya đã tăng cường việc thiết lập quan hệ trở lại với các nước trong khu vực, nhất là với Trung Quốc, Nhật Bản. Quan hệ buôn bán với các nước trong khu vực thời kì này giữ vai trò quan trọng với nền thương nghiệp Ayutthaya nhưng không vực lại được nền kinh tế giống như giai đoạn trước.

Sự suy giảm ngoại thương đã kéo theo sự sụt giảm của các hoạt động nội thương và thủ công nghiệp trong nước, ảnh hưởng và tác động mạnh mẽ tới đời sống của nhân dân.

3. Kết luận

Là một tộc người xuất hiện muộn tại khu vực Đông Nam Á khi khu vực này đã xuất hiện nhiều dân tộc với những quốc gia lớn mạnh như người Khmer với đế chế Angkor, Đại Việt, Chămpa... nhưng bản thân người Thái với khát vọng tự do đã từng bước chứng minh được vai trò và ảnh hưởng của mình trên bản đồ khu vực. Xuất phát điểm từ một vùng quê tổ rộng lớn bao gồm phần phía Nam của Trung Quốc, nhất là tại khu vực Vân Nam, người Thái đã không ngừng Nam tiến và Bắc tiến, trong đó con đường Nam tiến được người Thái lựa chọn và trở thành hướng di cư chính để xây dựng vùng đất mới cho dân tộc mình với các tiểu quốc Thái như Chiang Saen, Lanna... Đến thế kỉ XIII, người Thái đã chiếm ưu thế lớn tại Đông Nam Á lục địa và đây được coi là mốc đánh dấu sự xuất hiện và ảnh hưởng của người Thái trên bản đồ khu vực Đông Nam Á. Từ thế kỉ XIII trở đi, nhất là trong các thế kỉ XVI, XVII, người Thái trở thành dân tộc có tác động lớn tới lịch sử khu vực trên nhiều khía cạnh, nhất là với vai trò của vương quốc Thái lớn mạnh là Ayutthaya. Với vị thế của mình, người Thái đã ảnh hưởng tới khu vực từ việc làm thay đổi bản đồ khu vực Đông Nam Á đến những ảnh hưởng to lớn về kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội khu vực.

Chính vì vậy, lịch sử Đông Nam Á giai đoạn từ thế kỉ XIII trở đi đã chứng kiến những biến động sâu sắc, trong đó, người Thái có thể coi là một trong những tộc người chủ đạo góp phần tạo ra những biến cố lớn và có sức ảnh hưởng rộng tới toàn khu vực trong giai đoạn sau của thời kì Trung đại tại khu vực Đông Nam Á.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Charnvit Kasetsiri and Micheal Wright, Discovering Ayutthaya, Toyota Thailand (2007). Foundation and the foundation for promotion of Social science and Humanities and Poloitics in Thailand, Textbook project, Bangkok.
- [2] David K. Wyatt (1982). Thailand a short History, New Haven: Yale University Press,
- [3] Richard D. Cushman (2000). The Royal Chronicles of Ayutthaya, edited by David K.Wyatt, The Siam society Under Royal Patronage, Bangkok.
- [4] Rong Syamananda (1976). A History of Thailand, Bangkok: Chulalongkorn University.

THE ROLE AND THE IMPACT OF THAI PEOPLE ON THE SOUTHEAST ASIA VIA THE STATUS OF AYUTTHAYA REIGN

Luong Hoai Thanh
Tay Bac University

***Abstract:** Thai migrated to the Southeast Asia areas from the first century BC, scattered in the seventh to the 10th century and became powerful in the XIII century. From here, the appearance of the Thai people has created great changes to the history, politics and economy of the Southeast Asia, especially in mainland Southeast Asia. With such tremendous impact, Thai people have left a remarkable impact on the region which help the area become one of the East-West economic, cultural and economic intermediaries and the Center of Southeast Asian Theravada Buddhist.*

***Keywords:** Tai, Siam, Ayutthaya, Southeast Asia.*